

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 134/2024/HS-PT

Ngày: 24/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán: 1. Ông Hoàng Bích Sơn.
2. Bà Phạm Uyên Thy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:
Ông Lê Viễn Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2024/TLPT-HS ngày 05/3/2024 đối với bị cáo Lưu Tấn Ph, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 18/2024/HSST ngày 24/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Lưu Tấn Ph (tên gọi khác: Tiểu); giới tính: Nam; sinh năm: 1998; tại: Thành phố Cần Thơ; nơi đăng ký thường trú và cư trú: D Ấp K, xã H, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Anh Tuấn và bà Lê Thị Tám; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không.

- Tiền sự (02): Ngày 17/02/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 75/QĐ-TA trong thời gian 15 tháng; đến ngày 24/3/2018, chấp hành xong Quyết định. Ngày 21/02/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 114/QĐ-TA trong thời gian chấp hành 21 tháng; đến ngày 07/8/2020, chấp hành xong Quyết định.

- Nhân thân: Ngày 13/5/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 153/QĐ-TA trong thời gian 18 tháng; đến ngày 17/7/2023, chấp hành xong Quyết định.

- Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2023 đến nay (có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác:

+ Bị hại: Ông Trần Văn Q , sinh năm 1937 (đã chết);

Người đại diện của bị hại Trần Văn Q :

1. Bà Trần Thị Lệ H , sinh năm 1971 (vắng mặt);
2. Bà Trần Thị G (vắng mặt);
3. Bà Trần Thị Tuyết Tr , sinh năm 1990 (vắng mặt);
4. Ông Trần Trung S , sinh năm 1991 (vắng mặt);

Cùng cư trú tại: D , Ấp G , xã T , huyện B , Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h00' ngày 31/01/2022, bị cáo Lưu Tấn Ph uống rượu bia với bạn tại xã T , huyện D, Ấp F, xã T , huyện Bình Chánh để cúng giao thừa tết Nguyên đán. Sau khi cúng xong, bị cáo tiếp tục đi uống rượu bia tại nhà người quen trong xóm.

Đến khoảng 07h30' ngày 01/02/2022, sau khi đã say Lưu Tấn Ph về nhà, khi đi ngang qua dãy nhà trọ (địa chỉ A Ấp F, xã T, huyện Bình Chánh) thì Lưu Tấn Ph nhặt 01 cục gạch và ném vào dãy nhà trọ. Sau đó, Lưu Tấn Ph đi vào phòng trọ số 9 thì gặp ông Trần Văn Q (sinh năm 1937) đang nằm trong phòng, Lưu Tấn Ph tiến lại chửi ông Trần Văn Q ; tiếp đó, Lưu Tấn Ph đi lại khu vực bếp lấy 01 con dao bằng kim loại (dài khoảng 40cm) cầm trên tay phả chém vào đầu ông Trần Văn Q gây thương tích, rồi Lưu Tấn Ph bỏ đi về nhà. Đến khoảng 08h00' cùng ngày, anh Trần Trung S là con ruột ông Trần Văn Q đi về đến phòng trọ, Lưu Tấn Ph hiện ông Trần Văn Q bị thương nên đưa đến Bệnh viện Bình Chánh cấp cứu. Sau đó, anh Sơn đến Công an xã Tân Kiên trình báo, vụ việc được lập hồ sơ ban đầu và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 01/02/2022, ông Trần Văn Q xuất viện; đến 01h15' ngày 08/02/2022, ông Trần Văn Q chết tại phòng trọ số 9. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Chánh phối hợp Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tiến hành khám nghiệm tử thi xác định nguyên nhân tử vong của ông Trần Văn Q .

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 261/TT.22 ngày 17/3/2022 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Các dấu hiệu chính khi khám nghiệm: Nhiều vết sây sát da, bầm tụ máu và rách da trên cơ thể đang trong giai đoạn tạo mào và liền sẹo; Nứt vỡ xương trán và trần hốc mắt trái; Mô não không tổn thương; Hai phổi phù; Các tạng khác không dập vỡ;

- *Kết quả xét nghiệm mô bệnh học: Dập khu trú vách liên thất của tim; Nhồi máu cơ tim thất phải; Phù phổi cấp; Gan thoái hóa mỡ nặng.*

- *Kết quả xét nghiệm độc chất: Nồng độ Ethanol trong máu tim: 37,74 mg/100ml (Theo Quyết định số 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2014, trị số trung bình < 50,230 mg/100ml).*

2. Nguyên nhân chết:

Nhồi máu cơ tim cấp. Suy kiệt nặng/Đa chấn thương cũ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 19/GĐHS.22 ngày 09/5/2022, của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về thương tích của Trần Văn Q như sau: “Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 34%. Tất cả các thương tích trên không gây nguy hiểm đến tính mạng. Con dao như Quý cơ quan cung cấp có thể gây ra được tất cả các thương tích trên”.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về ADN số 1.214-2022/ADN ngày 26/9/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: ADN của Trần Văn Q có hiện diện trong dấu vết màu nâu trên lưỡi dao.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo Lưu Tấn Ph thừa nhận hành vi dùng dao gây thương tích cho ông Trần Văn Q như nêu trên, giữa ông Trần Văn Q với bị cáo không có mâu thuẫn gì với nhau. Việc bị cáo dùng dao gây thương tích cho ông Trần Văn Q là do say rượu không làm chủ được bản thân.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 18/2024/HSST ngày 24/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Lưu Tấn Ph 09 (chín) năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2023.

- Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Ngày 26/01/2024, bị cáo Lưu Tấn Ph kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt với lý do gia đình bị cáo đã bồi thường 10 triệu đồng nên được đại diện bị hại bãi nại và sau khi vụ án xảy ra, bị cáo bị đi cai nghiện bắt buộc 18 tháng đến ngày 15/8/2023.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lưu Tấn Ph giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích về tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội, các tình tiết định khung, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo; đã kết luận đủ căn cứ xác định bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Lưu Tấn Ph , phạm tội “Cố ý

gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định và hợp lệ, nên được chấp nhận để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

- Về nội dung kháng cáo: Cấp sơ thẩm đã nhận định đầy đủ về các tình tiết giảm nhẹ khi quyết định hình phạt; mặc dù tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới nhưng cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lưu Tấn Ph 09 (chín) năm tù, là có phần nghiêm khắc so với tính chất, mức độ phạm tội.

- Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lưu Tấn Ph , sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh về hình phạt theo hướng giảm nhẹ cho bị cáo từ 01 năm – 02 năm tù.

Bị cáo Lưu Tấn Ph không tranh luận và bào chữa, bị cáo chỉ đề nghị được hưởng sự khoan hồng của pháp luật và giảm nhẹ hình phạt để sớm chấp hành xong bản án, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Lưu Tấn Ph làm trong thời hạn luật định và hợp lệ theo quy định tại các Điều 332, 333 và 334 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; nên về hình thức, được chấp nhận để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung, tội danh và hình phạt:

[2.1]. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo Lưu Tấn Ph tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm và phù hợp với tài liệu, chứng cứ: Biên bản tiếp nhận nguồn tin tố giác về tội phạm, các biên bản (khám nghiệm hiện trường; tạm giữ đồ vật – tài liệu; thu giữ vật chứng), hung khí và phương thức gây án phù hợp với thương tích gây ra cho bị hại (thể hiện tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích; Bản kết luận giám định ADN trên hung khí thu giữ); cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Đã đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 07h30’ ngày 01/02/2022, tại địa chỉ A Ấp F, xã T, huyện Bình Chánh, bị cáo Lưu Tấn Ph đã có hành vi sử dụng 01 con dao lưỡi sắc nhọn bằng kim loại dài khoảng 40cm (là hung khí nguy hiểm) để tấn công chém vào vùng đầu của ông Trần Văn Q ; hậu quả đã gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 34% (các vết thương không nguy hiểm đến tính mạng).

Xét về nguyên nhân, động cơ và mục đích phạm tội: Mặc dù giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn, không có mục đích tước đoạt trái phép tính mạng bị hại nhưng do đã say rượu bia và không làm chủ được bản thân, bị cáo Lưu

Tấn Ph đã sử dụng 01 con dao là hung khí nguy hiểm để vô cớ tấn công, chém vào vùng đầu gây thương tích cho bị hại đã 85 tuổi, trong tư thế ông Trần Văn Q già yếu đang nằm và không có khả năng tự vệ; nên bị cáo Lưu Tấn Ph đã phạm tội thuộc trường hợp: *“có tính chất côn đồ”, “đối với người già yếu; không có khả năng tự vệ”, “dùng hung khí nguy hiểm” và “gây thương tích cho người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%”,* đây là những tình tiết định khung trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Như vậy, với hậu quả gây ra trong vụ án và hành vi nêu trên của bị cáo, cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Lưu Tấn Ph, phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, c, i khoản 1 của Điều này) Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2.2]. Hành vi phạm tội của bị cáo Lưu Tấn Ph là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý. Việc bị cáo Lưu Tấn Ph khai ở cấp sơ thẩm cho rằng bản thân phạm tội trong tình trạng bị say rượu nên mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi thì bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 13 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2.3]. Đối với việc ngay sau khi bị thương tích, ông Trần Văn Q được gia đình đi đưa cấp cứu và xuất viện trong cùng ngày 01/02/2022; đến 01h15’ ngày 08/02/2022 thì ông Trần Văn Q chết tại nhà. Quá trình điều tra xác định, theo Công văn số 261-GT/TT.22 ngày 31/3/2022 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh có giải thích pháp y đối với nạn nhân Trần Văn Q như sau: *“Nguyên nhân chết của nạn nhân Trần Văn Q là do bệnh lý. Việc dùng dao chém vào đầu gây thương tích cho nạn nhân Trần Văn Q không dẫn đến cái chết của nạn nhân Trần Văn Q”*; và ngày 15/8/2022, Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh có Công văn số 261-GT2/TT.22 giải thích pháp y đối với ông Trần Văn Q như sau: *“Không có cơ sở khẳng định các vết chém gây thương tích trên người nạn nhân Trần Văn Q có tác động như thế nào đến nguyên nhân tử vong của nạn nhân”*; nên chưa đủ cơ sở để xác định hành vi phạm tội của Lưu Tấn Ph có quan hệ nhân quả và gây ra hậu quả làm bị hại Trần Văn Q chết. Do đó, cấp sơ thẩm không điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo, về hành vi “Cố ý gây thương tích” dẫn đến hậu quả làm chết người theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật.

[3]. Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo: Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã nhận định về các tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo không có tình tiết tăng nặng

nhưng có tiền sự nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”, là có căn cứ.

Xét về tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Bị cáo Lưu Tấn Ph có nhân thân xấu, có 02 tiền sự bị xử lý hành chính về hành vi: “*sử dụng trái phép chất ma túy*”, phạm tội thuộc trường hợp có 03 tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự và thể hiện bản chất hung hãn, bất chấp và xem thường pháp luật; sau khi phạm tội trong vụ án này lại tiếp tục tái nghiện ma túy, vi phạm pháp luật và bị xử lý hành chính. Do đó về hình phạt đặt ra phải nghiêm minh, cần có thời gian đủ dài cách ly xã hội mới đủ tác dụng để giáo dục, răn đe bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật, trở thành người có ích cho xã hội nói riêng và công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Theo đó, mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lưu Tấn Ph 09 (chín) năm tù (trong khung hình phạt bị áp dụng từ 05 năm đến 10 năm tù) là thỏa đáng không nặng, mới đủ tác dụng của hình phạt.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới để được xem xét. Do đó, kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lưu Tấn Ph là không có cơ sở để được chấp nhận, giữ nguyên bản án sơ thẩm bị kháng cáo về trách nhiệm hình sự của bị cáo Lưu Tấn Ph .

[4]. Lập luận nêu trên của Hội đồng xét xử là căn cứ để chấp nhận và không chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm - theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[6]. Các vấn đề khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015;

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lưu Tấn Ph ; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST ngày 24/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh về trách nhiệm hình sự của bị cáo.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, c, i khoản 1 Điều này); các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: bị cáo Lưu Tấn Ph 09 (chín) năm tù, về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành phạt tù tính kể từ ngày 25/10/2023.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Lưu Tấn Ph phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. Nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- VKSND TP-HCM; (3)
- TA ND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- THA-DS H. Bình Chánh; (1)
- VKSND H. Bình Chánh; ; (1)
- TAND H. Bình Chánh; ; (2)
- Công an H. Bình Chánh; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam Chí Hòa PC81B (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (4)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (24)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh

